

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2026

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT MỖ VINAFOOD 1

Vào hồi 08 giờ ngày 29 tháng 4 năm 2026 tại phòng họp tầng 7, Tòa nhà Văn phòng Công ty cổ phần Bột mỳ Vinafood 1, Số 94 Lương Yên, phường Hai Bà Trưng, Hà Nội, phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Bột mỳ Vinafood 1 đã được khai mạc.

Đại hội đã nghe ông Lê Đình Hiệp - Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo Kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội. Đại hội có sự tham dự của 31 cổ đông đại diện cho quyền sở hữu 23.721.500 cổ phần bằng 98,02% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Bột mỳ Vinafood 1. Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Bột mỳ Vinafood 1 với tỷ lệ tham dự như trên là hợp lệ.

Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua danh sách Đoàn Chủ tọa, Ban thư ký với tỷ lệ tán thành 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, cụ thể như sau:

A. BAN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

- Ông Phạm Văn Sơn - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bột mỳ Vinafood 1 - Chủ tọa;
- Ông Phùng Thanh Long - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty, Giám đốc Công ty cổ phần Bột mỳ Vinafood 1 - Thành viên.

B. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

- Bà Trần Thị Hào - Trưởng Ban;
- Bà Vũ Thị Hiền - Thành viên.

C. NỘI DUNG CHÍNH

Đại hội đồng cổ đông đã thảo luận, thông qua các vấn đề sau đây:

Đại hội đã nghe và thông qua báo cáo của Ban Thẩm tra tư cách cổ đông. Các đại biểu là cổ đông chính thức có quyền biểu quyết trong Đại hội là các cổ đông sở hữu hoặc người được uỷ quyền tham dự Đại hội (có Báo cáo kèm theo).

1. Đại hội đã nghe ông Phạm Văn Sơn – Chủ tịch Hội đồng quản trị - Chủ tọa, giới thiệu danh sách thành viên Ban kiểm phiếu, Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua Ban kiểm phiếu gồm các ông/bà có tên sau đây:

1. Ông: Phạm Quang Tuyền - Trưởng ban
2. Bà: Trần Thị Hồng Vân - Thành viên

Với kết quả biểu quyết:

Tán thành: 23.721.500 cổ phần, tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Không tán thành: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Không có ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

2. Đại hội đã nghe ông Phạm Thanh Tùng – Phó Giám đốc Công ty, công bố chương trình Đại hội, Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua chương trình đại hội với kết quả biểu quyết:

Tán thành: 23.721.500 cổ phần, tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Không tán thành: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Không có ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

3. Đại hội đã nghe ông Phạm Thanh Tùng – Phó Giám đốc Công ty, công bố Quy chế tổ chức Đại hội, Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua Quy chế tổ chức Đại hội với kết quả biểu quyết:

Tán thành: 23.721.500 cổ phần, tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Không tán thành: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Không có ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

4. Đại hội đã nghe ông Trần Đức Thắng – Phó Giám đốc Công ty trình bày kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty với các chỉ tiêu sau:

4.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2025.

| TT | Chỉ tiêu chính | ĐVT | Thực hiện năm 2025 | Kế hoạch năm 2025 | % Thực hiện so với kế hoạch |
|-----|----------------------|---------|--------------------|-------------------|-----------------------------|
| 1 | Tổng lượng mua vào | Tấn | 76.472 | 77.000 | 99% |
| 2 | Tổng giá trị mua vào | Tr.đồng | 574.307 | 602.500 | 95% |
| 3 | Tổng lượng bán ra | Tấn | 73.451 | 78.000 | 94% |
| 3.1 | Tr. đó: Gạo, tấm | Tấn | 1.501 | 4.000 | 38% |

| TT | Chỉ tiêu chính | ĐVT | Thực hiện năm 2025 | Kế hoạch năm 2025 | % Thực hiện so với kế hoạch |
|-----|----------------------------------------------------------|----------|--------------------|-------------------|-----------------------------|
| 3.2 | Bột | Tấn | 46.842 | 50.000 | 94% |
| 3.3 | Lúa, khác | Tấn | 25.108 | 24.000 | 105% |
| 4 | Tổng doanh thu | Tr.đồng | 644.652 | 700.000 | 92% |
| 4.1 | Tr.đó: Doanh thu gạo, tấm | Tr.đồng | 16.611 | 50.200 | 33% |
| 4.2 | Doanh thu bột | Tr.đồng | 454.811 | 500.000 | 91% |
| 4.3 | Doanh thu: lúa, cám, dịch vụ, khác, tài chính và TN khác | Tr.đồng | 173.226 | 149.800 | 116% |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế | Tr.đồng | 4.706 | 4.655 | 101% |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế | Tr.đồng | 3.682 | 3.724 | 99% |
| 7 | Nộp Ngân sách | Tr.đồng | 33.031 | 37.549 | 88% |
| 8 | Thu nhập người lao động | Tr.đ/n/t | 13,79 | 10,32 | 134% |
| 9 | Chia cổ tức (50,61%) | Tr.đồng | 1.863 | 1.862 | 100% |

4.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:

| TT | Chỉ tiêu chính | ĐVT | Kế hoạch năm 2026 |
|-----|--------------------------|----------|-------------------|
| 1 | Tổng lượng mua vào | Tấn | 100.300 |
| 2 | Tổng giá trị mua vào | Tr. đồng | 639.550 |
| 3 | Tổng lượng bán ra | Tấn | 100.000 |
| 3.1 | Trong đó: Gạo | Tấn | 4.000 |
| 3.2 | Bột | Tấn | 50.500 |
| 3.3 | Lúa, cám, nông sản, khác | Tấn | 45.500 |

| TT | Chỉ tiêu chính | ĐVT | Kế hoạch năm 2026 |
|-----|-----------------------------------------------------------------|-----------------|-------------------|
| 4 | Tổng doanh thu | Tr.đồng | 776.340 |
| 4.1 | <i>Tr.đó:</i> <i>Doanh thu gạo</i> | <i>Tr.đồng</i> | 41.150 |
| 4.2 | <i>Doanh thu bột</i> | <i>Tr.đồng</i> | 490.860 |
| 4.3 | <i>Doanh thu: lúa, cám, dịch vụ, khác, tài chính và TN khác</i> | <i>Tr. đồng</i> | 244.330 |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế | Tr.đồng | 4.900 |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế | Tr.đồng | 3.920 |
| 7 | Nộp Ngân sách | Tr.đồng | 31.700 |
| 8 | Thu nhập người lao động | Tr.đ/n/t | 10,97 |
| 9 | Chia cổ tức (50%) | Tr.đồng | 1.960 |

4.3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 và đầu tư phát triển năm 2026 theo tình hình thực tế (nếu có).

Với kết quả biểu quyết:

Tán thành: 23.721.500 cổ phần, tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Không tán thành: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Không có ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

5. Đại hội đã nghe bà Lê Thị Thuyên – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Trưởng phòng TCHCQT Công ty báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025, phương hướng nhiệm vụ năm 2026 với kết quả biểu quyết.

Tán thành: 23.721.500 cổ phần, tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Không tán thành: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Không có ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

6. Đại hội đã nghe ông Lê Đình Hiệp – Kế toán trưởng Công ty trình bày Kết quả Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt với các chỉ tiêu tài chính trọng yếu như sau:

| TT | CHỈ TIÊU | SỐ TIỀN (VNĐ) |
|----|----------------------|-----------------|
| 1. | Tài sản ngắn hạn | 345.444.457.539 |
| 2. | Tài sản dài hạn. | 82.429.822.414 |
| 3. | Nợ phải trả | 178.983.366.875 |
| 4. | Vốn chủ sở hữu | 248.890.913.078 |
| 5. | Tổng doanh thu | 644.651.545.563 |
| 6. | Lợi nhuận trước thuế | 4.705.783.216 |
| 7. | Thuế TNDN | 1.023.869.492 |
| 8. | Lợi nhuận sau thuế | 3.681.913.724 |

Với kết quả biểu quyết:

Tán thành: 23.721.500 cổ phần, tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Không tán thành: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Không có ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

7. Đại hội đã nghe ông Lê Đình Hiệp – Kế toán Trưởng Công ty Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 như sau:

- Sử dụng báo cáo tài chính được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán do Tổng công ty lựa chọn làm báo cáo tài chính chính thức của Công ty.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn đơn vị kiểm toán có năng lực để thực hiện việc soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ theo đúng quy định.

Với kết quả biểu quyết:

Tán thành: 23.721.500 cổ phần, tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Không tán thành: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Không có ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

8. Đại hội đã nghe bà Nguyễn Thị Hiếu – Trưởng ban kiểm soát báo cáo hoạt động năm 2025 của Ban kiểm soát, với kết quả biểu quyết .

Tán thành: 23.721.500 cổ phần, tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Không tán thành: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Không có ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

9. Đại hội đã nghe ông Lê Đình Hiệp – Kế toán Trưởng Công ty Thông qua quyết toán mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2025 và kế hoạch mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2026 như sau:

9.1. Quyết toán Quỹ thù lao thực hiện năm 2025 là: 43.200.000 đồng (Bốn mươi ba triệu hai trăm nghìn đồng).

Trong đó:

- Thù lao của HĐQT Công ty (01 người) là: 18.000.000 đồng (Tương ứng Thành viên HĐQT là 1.500.000 đồng/người/tháng, đối với Thành viên – Chủ tịch HĐQT và Thành viên HĐQT hoạt động chuyên trách thì không được hưởng thù lao).

- Thù lao của BKS Công ty (02 người) là: 25.200.000 đồng (Tương ứng Thành viên BKS là 1.050.000 đồng/người/tháng, đối với Thành viên BKS hoạt động chuyên trách thì không được hưởng thù lao).

9.2. Kế hoạch Quỹ thù lao năm 2026 của HĐQT, BKS cụ thể như sau:

- Thù lao của HĐQT Công ty (01 người) là: 18.000.000 đồng (Tương ứng Thành viên HĐQT là 1.500.000 đồng/người/tháng, đối với Thành viên – Chủ tịch HĐQT và Thành viên HĐQT hoạt động chuyên trách thì không được hưởng thù lao).

- Thù lao của BKS Công ty (02 người) là: 25.200.000 đồng (Tương ứng Thành viên BKS là 1.050.000 đồng/người/tháng, đối với Thành viên BKS hoạt động chuyên trách thì không được hưởng thù lao).

Với kết quả biểu quyết:

Tán thành: 23.721.500 cổ phần, tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Không tán thành: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Không có ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

10. Đại hội đã nghe ông Lê Đình Hiệp – Kế toán trưởng Công ty Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

| STT | Chỉ tiêu | Số tiền (đồng) |
|-----|-----------------------------------------------------|----------------|
| 1 | Lợi nhuận trước thuế TNDN | 4.705.783.216 |
| 2 | Thuế TNDN | 1.023.869.492 |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế năm (3=1-2) | 3.681.913.724 |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế lũy kế cuối kỳ trước chuyển sang | 0 |

| | | |
|---|---------------------------------------------------------------|---------------|
| 5 | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (5=3+4) | 3.681.913.724 |
| 6 | Phân phối lợi nhuận: | |
| | - Trích Quỹ đầu tư phát triển: 30,00% | 1.104.574.117 |
| | - Trích Quỹ Khen thưởng, phúc lợi: 19,39% | 713.939.607 |
| | - Chia cổ tức: 50,61% (mỗi CP nhận 77 đồng tương đương 0,77%) | 1.863.400.000 |
| 7 | Lợi nhuận để lại chưa phân phối | 0 |

Với kết quả biểu quyết:

Tán thành: 23.721.500 cổ phần, tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Không tán thành: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Không có ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

11. Đoàn thư ký công bố Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Bột mỳ Vinafood 1 để Đại hội thông qua với kết quả tán thành đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Biên bản gồm 07 trang được lập và thông qua vào hồi 11h30' ngày 29/4/2026.

BAN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

 **Chủ tọa**

Phạm Văn Sơn

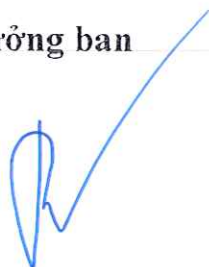
Thành viên



Phùng Thanh Long

BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Trưởng ban



Trần Thị Hảo

Thành viên



Vũ Thị Hiên